

Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Bạch Hầu, Sởi Uốn Ván, Ho Gà, Bại Liệt, *Trực Khuẩn Gây Viêm Màng Não Loại b* (DTaP-IPV-Hib) Diphtheria, Tetanus, Pertussis, Polio, *Haemophilus influenzae* Type b (DTaP-IPV-Hib) Vaccine

**Giữ an toàn cho con quý vị.
Chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn.**

Khi chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con quý vị có thể được bảo vệ chống nhiều căn bệnh suốt đời.

Việc chủng ngừa đã cứu thêm được nhiều mạng người tại Canada trong 50 năm vừa qua hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

Thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib là gì?

Thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib bảo vệ chống lại 5 căn bệnh:

- Bạch hầu
- Sởi uốn ván
- Ho gà (ho khục khặc)
- Bại liệt
- *Trực khuẩn gây viêm màng não* (*Haemophilus influenzae*) loại b

Thuốc chủng ngừa được Bộ Y Tế Canada chấp thuận và được chích miễn phí như một phần của lịch trình chủng ngừa thường lệ của con quý vị. Hãy gọi cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị để làm hẹn chích ngừa.

Ai nên chích thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib?

Thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib được chích cho trẻ em lúc 18 tháng tuổi. Đây là liều tăng cường cho các trẻ em nào đã chích đủ một loạt 3 liều thuốc chủng DTap-**HB**-IPV-Hib lúc 2, 4, và 6 tháng tuổi. Thuốc chủng ngừa DTap-**HB**-IPV-Hib cũng bảo vệ chống lại việc bị nhiễm bệnh viêm gan B. Để biết thêm thông tin, xin xem [HealthLinkBC File #105 Thuốc Chủng Ngừa Bạch Hầu, Sởi Uốn Ván, Ho Gà, Viêm Gan Loại B, Sốt Tê Liệt, và Trực Khuẩn Gây Viêm Màng Não loại b \(DTaP-HB-IPV-Hib\)](#).

Nếu con quý vị đã bắt đầu loạt thuốc chủng ngừa chính DTap-IPV-Hib mà không có bao gồm thuốc ngừa bệnh viêm gan B, các em nên hoàn tất việc chủng ngừa của mình

với cùng loại thuốc chủng ngừa. Các em cũng sẽ được chích thuốc chủng ngừa bệnh viêm gan B. Tuy các thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib và viêm gan B được chích riêng lẻ, thuốc nên được chích cùng một lúc nếu có thể. Sau khi đã chích đầy đủ loạt thuốc chủng ngừa chính DTap-IPV-Hib, con của quý vị nên chích một liều thuốc tăng cường DTap-IPV-Hib lúc 18 tháng tuổi. Để biết thêm thông tin, xin xem [HealthLinkBC File #25c Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Viêm Gan B Cho Trẻ Sơ Sinh](#).

Thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib cũng được chích miễn phí cho những người đã có cấy tế bào mào.

Điều quan trọng phải giữ hồ sơ của tất cả các sự chủng ngừa trước đây.

Các lợi ích của thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib là gì?

Thuốc chủng ngừa DTap-IPV-Hib bảo vệ con quý vị chống lại bệnh bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, bại liệt, và *trực khuẩn gây viêm màng não loại b*, là những bệnh nghiêm trọng và đôi khi gây tử vong.

Khi quý vị cho con mình chích ngừa, quý vị cũng giúp bảo vệ cho những người khác nữa.

Các phản ứng có thể có sau khi chích ngừa là gì?

Thuốc chủng ngừa rất an toàn. Chích ngừa thì an toàn hơn để mắc bệnh.

Các phản ứng thông thường với thuốc chủng có thể bao gồm bị đau, bị đỏ và bị sưng nơi chích thuốc. Một số trẻ em có thể bị sốt, hoặc khó chịu, buồn ngủ, bỏ ăn bỏ bú, ói mửa và tiêu chảy. Các phản ứng này thì nhẹ và nói chung chỉ kéo dài từ 1 đến 2 ngày. Các chỗ bị đỏ và bị sưng nhiều có thể có nhưng nói chung các điều này không ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường.

Có thể cho uống Acetaminophen (ví dụ Tylenol®) hoặc ibuprofen* (ví dụ Advil®) nếu bị sốt hoặc đau nhức. Không nên cho bất cứ ai dưới 18 tuổi uống ASA (ví dụ Aspirin®) vì rủi ro bị Hội Chứng Reye.

* Không nên cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi uống Ibuprofen mà không hỏi ý kiến của chuyên viên chăm sóc sức khỏe quý vị trước.

Để biết thêm thông tin về Hội Chứng Reye, xin xem [HealthLinkBC File #84 Hội Chứng Reye](#).

Điều quan trọng là phải ở lại y viện trong 15 phút sau khi chích bất cứ loại thuốc chủng ngừa nào bởi vì có một rủi ro cực kỳ hiếm có, xảy ra cho ít hơn 1 người trong số 1 triệu người chủng ngừa, của sốc phản vệ được gọi là phản ứng toàn thân ảnh hưởng tới hệ tuần hoàn (anaphylaxis) đe dọa đến tính mạng. Điều này có thể bao gồm nổi ban đỏ (hives), khó thở, hoặc sưng cổ họng, lưỡi hay môi. Nếu điều này xảy ra, chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị đã được chuẩn bị để điều trị. Sự chữa trị khẩn cấp bao gồm chích thuốc epinephrine (adrenaline) và chuyển bệnh nhân đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng xảy ra sau khi quý vị rời y viện, hãy gọi 9-1-1 hoặc số khẩn cấp tại địa phương.

Điều quan trọng phải luôn luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc không ngờ trước cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị biết.

Ai không nên chích thuốc chủng ngừa DTaP-IPV-Hib?

Hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị nếu quý vị hoặc con quý vị đã bị một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều thuốc chủng ngừa bệnh bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, bại liệt hoặc *trực khuẩn gây viêm màng não* loại b trước đây, hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc chủng, kể cả neomycin, polymyxin B, hoặc streptomycin. Thuốc chủng ngừa thường không được chích cho trẻ em từ 7 tuổi trở lên.

Những người đã bị Hội Chứng Guillain-Barré (Guillain-Barré Syndrome, viết tắt GBS) trong vòng 8 tuần sau khi chích ngừa bệnh sởi uốn ván, mà không biết được vì nguyên nhân nào khác thì không nên chích thuốc chủng ngừa DTaP-IPV-Hib. GBS là một tình trạng bệnh hiếm, có thể dẫn đến việc bị yếu sức hoặc khiến cho các bắp thịt của cơ thể bị tê liệt. Hội chứng thường xảy ra nhất sau khi bị các sự nhiễm trùng, nhưng trong các trường hợp hiếm hoi cũng có thể xảy ra sau khi chích một số thuốc chủng ngừa.

Không cần phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu quý vị có điều lo ngại, hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Bệnh bạch hầu, Ho gà, Sởi uốn ván, Bại liệt, và *Trực khuẩn gây viêm màng não* loại b là gì?

Bạch hầu là một sự nhiễm trùng nghiêm trọng ở mũi và cổ họng gây nên bởi vi khuẩn bệnh bạch hầu. Vi khuẩn lây lan qua không khí khi người ta hắt mũi hoặc ho và qua sự tiếp xúc trực tiếp da với da. Bệnh có thể đưa đến các vấn đề hô hấp rất nghiêm trọng. Bệnh cũng có thể gây trụ tim và tê

liệt. Khoảng 1 người trong số 10 người bị bệnh bạch hầu có thể chết.

Ho gà, cũng còn gọi là ho khục khặc, là sự nhiễm trùng nghiêm trọng các khí quản gây nên bởi vi khuẩn bệnh ho gà. Bệnh ho gà có thể gây viêm phổi, động kinh, bại não hoặc tử vong. Các biến chứng này thường thấy nhất ở trẻ sơ sinh. Vi khuẩn lây lan một cách dễ dàng qua việc ho, nhảy mũi hoặc tiếp xúc mặt sát với mặt. Bệnh ho gà có thể gây ho nghiêm trọng thường kết thúc với một âm thanh khục khặc trước khi thở hơi kế tiếp. Ho có thể kéo dài hàng vài tháng và xảy ra thường hơn vào ban đêm. Khoảng 1 trẻ trong số 170 trẻ sơ sinh bị bệnh ho gà có thể tử vong. Để biết thêm thông tin về bệnh ho gà, xin xem [HealthLinkBC Files #15c Ho Gà \(Ho Khục Khặc\)](#).

Sởi uốn ván, cũng còn được gọi là bệnh khóa hàm, gây nên bởi vi khuẩn hắt tìm thấy có trong đất. Khi vi khuẩn xâm nhập vào da qua một vết cắt hoặc trầy xước, chúng sản sinh một độc tố có thể gây sự co cứng đau đớn các bắp thịt toàn thân. Bệnh rất nghiêm trọng nếu các bắp thịt hô hấp bị ảnh hưởng. Có từ 1 đến 5 người mắc bệnh sởi uốn ván có thể chết.

Bại liệt là bệnh gây nên do việc bị nhiễm siêu vi trùng. Trong khi hầu hết các sự nhiễm trùng bệnh bại liệt không cho thấy các triệu chứng, những sự nhiễm trùng khác có thể đưa đến việc bị bại liệt tay hoặc chân và thậm chí tử vong. Bại liệt xảy ra cho khoảng 1 người trong số 200 người bị nhiễm siêu vi trùng bệnh bại liệt. Bại liệt có thể lây lan qua việc tiếp xúc với phân (phần) của một người bị nhiễm bệnh. Điều này có thể xảy ra do ăn thứ ăn hoặc uống nước có nhiễm phân.

***Trực khuẩn gây viêm màng não* loại b (*Haemophilus influenzae type b*)** là một vi khuẩn thường gây bệnh nhiều nhất ở trẻ em dưới 5 tuổi. Vi khuẩn có thể gây các sự nhiễm trùng nghiêm trọng và đe dọa tính mạng bao gồm viêm màng não, một sự nhiễm trùng màng bao ngoài vỏ não, và nhiễm trùng huyết, một sự nhiễm trùng máu. *Trực khuẩn gây viêm màng não* loại b lây qua việc ho, nhảy mũi hoặc tiếp xúc mặt sát với mặt. Cứ mỗi 20 trẻ em bị bệnh thì có 1 em có thể bị chết.

Bệnh bạch hầu, sởi uốn ván, bại liệt và *trực khuẩn gây viêm màng não* loại b hiện rất hiếm xảy ra tại B.C. nhờ có các chương trình chủng ngừa theo định kỳ ở tuổi thơ. Bệnh ho gà vẫn còn xảy ra, nhưng ít phổ biến hơn nhiều so với trước kia và bệnh nhẹ hơn ở những người được chủng ngừa.



Muốn biết thêm các đề tài của HealthLinkBC File, xin viếng trang mạng www.HealthLinkBC.ca/healthfiles hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương quý vị. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., xin viếng trang mạng www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi 8-1-1 (miễn phí). Để có sự giúp đỡ cho người điếc và lảng tai, xin gọi 7-1-1. Các dịch vụ dịch thuật có sẵn cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.